

**BỘ TÀI CHÍNH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 218/2016/TT-BTC

Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 2016

**THÔNG TƯ****Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng  
phí thẩm định điều kiện thuộc lĩnh vực an ninh; phí sát hạch  
cấp chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ; lệ phí cấp giấy phép quản lý pháo;  
lệ phí cấp giấy phép quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ***Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;**Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;**Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;**Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;**Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách thuế,**Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện thuộc lĩnh vực an ninh; phí sát hạch cấp chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ; lệ phí cấp giấy phép quản lý pháo; lệ phí cấp giấy phép quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.***Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Thông tư này quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện thuộc lĩnh vực an ninh; phí sát hạch cấp chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ; lệ phí cấp giấy phép quản lý pháo; lệ phí cấp giấy phép quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

2. Thông tư này áp dụng đối với người nộp, tổ chức thu phí thẩm định điều kiện thuộc lĩnh vực an ninh; phí sát hạch cấp chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ; lệ phí cấp giấy phép quản lý pháo; lệ phí cấp giấy phép quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện thuộc lĩnh vực an ninh; phí sát hạch cấp chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ; lệ phí cấp giấy phép quản lý pháo; lệ phí cấp giấy phép quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

**Điều 2. Người nộp phí, lệ phí**

1. Tổ chức, cá nhân khi được cơ quan công an có thẩm quyền thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự để kinh doanh các ngành, nghề

theo quy định phải nộp phí thẩm định điều kiện về an ninh; cá nhân được cơ quan nhà nước có thẩm quyền sát hạch để cấp chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ thì phải nộp phí sát hạch cấp chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ.

2. Cơ quan, tổ chức khi được cơ quan công an có thẩm quyền cấp giấy phép quản lý pháo hoa vào, ra Việt Nam thì phải nộp lệ phí cấp giấy phép quản lý pháo; cấp giấy phép sử dụng, vận chuyển, mua, mang và sửa chữa các loại vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ phải nộp lệ phí cấp giấy phép quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

### **Điều 3. Tổ chức thu phí, lệ phí**

Cơ quan công an có thẩm quyền thẩm định điều kiện an ninh, trật tự; sát hạch cấp chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ; cấp giấy phép mang pháo hoa vào, ra Việt Nam; cấp giấy phép quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ là tổ chức thu phí, lệ phí.

### **Điều 4. Mức thu phí, lệ phí**

Mức thu phí thẩm định điều kiện thuộc lĩnh vực an ninh; phí sát hạch cấp chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ; lệ phí cấp giấy phép quản lý pháo; lệ phí cấp giấy phép quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ thực hiện theo Biểu mức thu phí, lệ phí ban hành kèm theo Thông tư này.

### **Điều 5. Các đối tượng được miễn lệ phí**

Các đối tượng được miễn lệ phí cấp giấy phép quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ bao gồm:

1. Tổ chức, đơn vị thuộc lực lượng công an nhân dân, công an xã, lực lượng bảo vệ dân phố, tổ chức quần chúng bảo vệ an ninh, trật tự ở cấp xã được trang bị, sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ phục vụ chiến đấu và giữ gìn an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội;

2. Tổ chức, cá nhân thuộc lực lượng bộ đội chủ lực, bộ đội biên phòng, cảnh sát biển, bộ đội địa phương, dân quân tự vệ;

3. Sĩ quan bảo vệ nguyên thủ quốc gia và người đứng đầu Chính phủ, những người được Thủ tướng Chính phủ cho phép mang vũ khí vào, ra Việt Nam để tự vệ, bảo vệ.

### **Điều 6. Kê khai, nộp phí, lệ phí**

1. Chậm nhất là ngày 05 hàng tháng, tổ chức thu phí phải gửi số tiền phí đã thu của tháng trước vào tài khoản phí chờ nộp ngân sách mở tại Kho bạc nhà nước.

2. Tổ chức thu phí, lệ phí thực hiện kê khai, nộp số tiền phí, lệ phí thu được theo tháng, quyết toán năm theo hướng dẫn tại khoản 3 Điều 19, khoản 2 Điều 26 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ.